

DANH SÁCH HỌC SINH
Năm học: 2021-2022

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	Nguyễn Trung Cang	6-18T	2020	Nam	
2	Phạm Quang Dũng	6-18T	2020	Nam	
3	Nguyễn Nhật Anh Duy	6-18T	2020	Nam	
4	Trương Quỳnh Hoa	6-18T	2020	Nữ	
5	Nguyễn Hoàng My	6-18T	2020	Nữ	
6	Trịnh Ngọc Yên My	6-18T	2020	Nữ	
7	Nguyễn Nhân Nghĩa	6-18T	2020	Nam	
8	Nguyễn Thiện Nhân	6-18T	2020	Nam	
9	Trịnh Doãn Anh Phong	6-18T	2020	Nam	
10	Hồ Ngọc Thiên Thanh	6-18T	2020	Nữ	
11	Phạm Tuấn Thiện	6-18T	2020	Nam	
12	Mai Phúc Thịnh	6-18T	2020	Nam	
13	Nguyễn Hoàng Minh Thư	6-18T	2020	Nữ	
14	Phạm Nguyễn Minh Tường	6-18T	2020	Nam	
15	Lê Thiên Vương	6-18T	2020	Nam	
16	Nguyễn Bảo An	19-24T	2019	Nữ	
17	Nguyễn Mai An	19-24T	2020	Nữ	
18	Nguyễn Nhã An	19-24T	2019	Nữ	
19	Mai Hồ Hoàng Anh	19-24T	2019	Nam	
20	Nguyễn Trần Quang Bảo	19-24T	2020	Nam	
21	Ngô Chí Dũng	19-24T	2019	Nam	
22	Nguyễn Phú Đức	19-24T	2019	Nam	
23	Lê Hà Gia Hưng	19-24T	2019	Nam	
24	Nguyễn Đào Mai Khuê	19-24T	2019	Nữ	
25	Phạm Huỳnh Như Khuê	19-24T	2020	Nữ	
26	Phan Ngọc Minh Khuê	19-24T	2019	Nữ	
27	Nguyễn Nhân Kiệt	19-24T	2020	Nam	
28	Hồ Ngọc Thiên Kim	19-24T	2019	Nữ	
29	Hồ Ngọc Thiên Kim	19-24T	2020	Nữ	
30	Nguyễn Xuân Lan	19-24T	2019	Nữ	
31	Nguyễn Nhân Long	19-24T	2019	Nam	
32	Đoàn Nhật Minh	19-24T	2019	Nam	
33	Nguyễn Trà My	19-24T	2019	Nữ	
34	Huỳnh Mẫn Nhi	19-24T	2019	Nữ	
35	Lê Phương Nhi	19-24T	2019	Nữ	
36	Phan Huỳnh An Nhiên	19-24T	2019	Nữ	
37	Nguyễn Ngọc An Nhiên	19-24T	2019	Nữ	
38	Hà An Quý	19-24T	2019	Nam	
39	Lê Huỳnh Bảo Trân	19-24T	2019	Nữ	
40	Nguyễn Phúc Trọng	19-24T	2019	Nam	
41	Huỳnh Minh Tú	19-24T	2019	Nam	
42	Lê Xuân Việt	19-24T	2020	Nam	
43	Nguyễn Trà Vy	19-24T	2019	Nữ	
44	Trần Phúc An	19-24T	2019	Nam	
45	Đặng Hồ Gia Anh	25-36T A	2019	Nam	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
46	Nguyễn Phan Diệu Anh	25-36T A	2019	Nam	
47	Nguyễn Tuấn Anh	25-36T A	2019	Nam	
48	Nguyễn Vũ Thiên Ân	25-36T A	2019	Nữ	
49	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	25-36T A	2019	Nam	
50	Nguyễn Đào Thảo Chi	25-36T A	2019	Nữ	
51	Nguyễn Nhật Duy	25-36T A	2019	Nam	
52	Huỳnh Hải Dương	25-36T A	2019	Nam	
53	Nguyễn Ngọc Khả Hân	25-36T A	2019	Nữ	
54	Lê Ngọc Thủy Hoa	25-36T A	2019	Nữ	
55	Nguyễn Đình Hoàng	25-36T A	2019	Nam	
56	Trần Anh Khoa	25-36T A	2019	Nam	
57	Nguyễn Vũ Thiên Khôi	25-36T A	2019	Nam	
58	Huỳnh Văn Khương	25-36T A	2019	Nam	
59	Trang Thanh Lâm	25-36T A	2019	Nam	
60	Trần Nhật Long	25-36T A	2019	Nam	
61	Lê Hoàng Trọng Nhân	25-36T A	2019	Nam	
62	Nguyễn Quân Phát	25-36T A	2019	Nam	
63	Lư Châu Như Quỳnh	25-36T A	2019	Nữ	
64	Võ Huỳnh Kim Thanh	25-36T A	2019	Nữ	
65	Huỳnh Tuấn Thành	25-36T A	2019	Nam	
66	Võ Ngọc Thiên Tường	25-36T A	2019	Nữ	
67	Nguyễn Hồng Nhã Uyên	25-36T A	2019	Nữ	
68	Nguyễn Quốc Vinh	25-36T A	2019	Nam	
69	Đặng Thị Minh Hạnh	25-36T B	2019	Nữ	
70	Nguyễn Minh Nam Hiếu	25-36T B	2019	Nam	
71	Nguyễn Đình Hoàng	25-36T B	2019	Nam	
72	Nguyễn Hữu Gia Khang	25-36T B	2019	Nam	
73	Nguyễn Hữu Gia Khiêm	25-36T B	2019	Nam	
74	Phan Ngọc Minh Khuê	25-36T B	2019	Nữ	
75	Nguyễn Cao Thiên Kim	25-36T B	2019	Nữ	
76	Tổng Bảo Lam	25-36T B	2019	Nữ	
77	Lê Bảo Long	25-36T B	2019	Nam	
78	Lý Hiệu Minh	25-36T B	2019	Nam	
79	Lê Thanh Minh	25-36T B	2019	Nam	
80	Huỳnh Hồng Ngọc	25-36T B	2019	Nữ	
81	Lê Hoàng Trọng Nhân	25-36T B	2019	Nam	
82	Phạm Ngọc Nhi	25-36T B	2019	Nữ	
83	Dương Gia Phúc	25-36T B	2019	Nam	
84	Trần Hồng Phước	25-36T B	2019	Nữ	
85	Phạm Nhật Phương	25-36T B	2019	Nữ	
86	Dương Minh Quân	25-36T B	2019	Nam	
87	Nguyễn Vũ Thiên Quốc	25-36T B	2019	Nam	
88	Trần Đức Thịnh	25-36T B	2019	Nam	
89	Trần Ngọc Minh Thư	25-36T B	2019	Nữ	
90	Nguyễn Đức Trí	25-36T B	2019	Nam	
91	Võ Ngọc Thiên Tường	25-36T B	2019	Nữ	
92	Nguyễn Hồng Nhã Uyên	25-36T B	2019	Nữ	
93	Nguyễn Ngọc Tường Vy	25-36T B	2019	Nữ	
94	Trần Thiệu Bình An	Mầm 1	2018	Nam	
95	Nguyễn Ngọc Ánh	Mầm 1	2018	Nữ	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
96	Huỳnh Thiên Ân	Mầm 1	2018	Nam	
97	Võ Ngọc Minh Châu	Mầm 1	2018	Nữ	
98	Đình Trần Lan Chi	Mầm 1	2018	Nữ	
99	Trần Ngọc Băng Di	Mầm 1	2018	Nữ	
100	Võ Khánh Diệp	Mầm 1	2018	Nữ	
101	Hà Ngọc Duyên	Mầm 1	2018	Nữ	
102	Nguyễn Gia Hân	Mầm 1	2018	Nữ	
103	Huỳnh Phương Bảo Hân	Mầm 1	2018	Nữ	
104	Nguyễn Chí Khang	Mầm 1	2018	Nam	
105	Lê Bảo Khánh	Mầm 1	2018	Nam	
106	Nguyễn Minh Khánh	Mầm 1	2019	Nam	
107	Nguyễn Mạnh Nam Khôi	Mầm 1	2018	Nam	
108	Trang Công Gia Kiệt	Mầm 1	2018	Nam	
109	Nguyễn Ngọc Tuệ Lâm	Mầm 1	2018	Nữ	
110	Ngô Ngọc Trúc Linh	Mầm 1	2018	Nữ	
111	Văn Phạm Trà My	Mầm 1	2018	Nữ	
112	Nguyễn Cao Thành Nhân	Mầm 1	2018	Nam	
113	Nguyễn Trọng Nhân	Mầm 1	2019	Nam	
114	Đào Minh Nhật	Mầm 1	2018	Nam	
115	Nguyễn An Nhiên	Mầm 1	2018	Nữ	
116	Phan Thiên Phúc	Mầm 1	2018	Nam	
117	Đỗ Thiện Phúc	Mầm 1	2018	Nam	
118	Đào Đức Thuận	Mầm 1	2018	Nam	
119	Trần Bảo Thư	Mầm 1	2018	Nữ	
120	Phan Ngọc Trâm	Mầm 1	2018	Nữ	
121	Lê Huỳnh Thiện Trí	Mầm 1	2018	Nam	
122	Nguyễn Đình Trung	Mầm 1	2018	Nam	
123	Trần Lê Dương Tú	Mầm 1	2018	Nam	
124	Nguyễn Ngọc Tâm An	Mầm 2	2018	Nữ	
125	Nguyễn Trường An	Mầm 2	2018	Nam	
126	Đào Ngọc Minh Anh	Mầm 2	2018	Nam	
127	Nguyễn Hà Phương Anh	Mầm 2	2018	Nữ	
128	Lê Yên Đan	Mầm 2	2018	Nữ	
129	Phạm Tiến Đạt	Mầm 2	2018	Nam	
130	Lương Nhã Hân	Mầm 2	2018	Nữ	
131	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Mầm 2	2018	Nữ	
132	Đoàn Văn Hậu	Mầm 2	2018	Nam	
133	Ngô Trung Hiếu	Mầm 2	2018	Nam	
134	Nguyễn Đình Phúc Hiếu	Mầm 2	2018	Nam	
135	Đào Mặc Bách Hoa	Mầm 2	2018	Nữ	
136	Lê Hoàng Khang	Mầm 2	2018	Nam	
137	Lê Khôi	Mầm 2	2018	Nam	
138	Trần Hoàng Lam	Mầm 2	2018	Nữ	
139	Trần Gia Linh	Mầm 2	2018	Nữ	
140	Lê Quý Nhật	Mầm 2	2018	Nam	
141	Thái Hoàng An Nhiên	Mầm 2	2018	Nữ	
142	Huỳnh Tân Phát	Mầm 2	2018	Nam	
143	Nguyễn Hoàng Phú	Mầm 2	2018	Nam	
144	Trần Hoàng Phước	Mầm 2	2018	Nam	
145	Văn Trúc Phương	Mầm 2	2018	Nữ	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
146	Ng. Nguyễn Thiên Phú Thành	Mầm 2	2017	Nam	
147	Nguyễn Quang Thịnh	Mầm 2	2018	Nam	
148	Huỳnh Châu Anh Thư	Mầm 2	2018	Nữ	
149	Võ Ngọc Song Thy	Mầm 2	2018	Nữ	
150	Đặng Nhật Tiến	Mầm 2	2018	Nam	
151	Nguyễn Văn Toàn	Mầm 2	2018	Nam	
152	Lý Đức Trí	Mầm 2	2018	Nam	
153	Nguyễn Thanh Tùng	Mầm 2	2018	Nam	
154	Võ Trần Nhã Uyên	Mầm 2	2018	Nữ	
155	Phùng Bảo Ý	Mầm 2	2018	Nữ	
156	Phạm Quỳnh Anh	Mầm 3	2018	Nữ	
157	Phạm Gia Bảo	Mầm 3	2018	Nam	
158	Nguyễn Hoàng Giang	Mầm 3	2018	Nam	
159	Hồ Ngọc Giàu	Mầm 3	2018	Nữ	
160	Đào Ngọc Khánh Hân	Mầm 3	2018	Nữ	
161	Huỳnh Đăng Huy	Mầm 3	2018	Nam	
162	Đinh Nguyễn Anh Khôi	Mầm 3	2018	Nam	
163	Võ Thành Anh Khôi	Mầm 3	2018	Nam	
164	Trần Gia Linh	Mầm 3	2018	Nữ	
165	Nguyễn Thanh Trúc Linh	Mầm 3	2018	Nữ	
166	Trần Nhật Long	Mầm 3	2018	Nam	
167	Đỗ Gia Lộc	Mầm 3	2018	Nam	
168	Bùi Phước Lợi	Mầm 3	2018	Nam	
169	Lê Nguyễn Nhật Minh	Mầm 3	2018	Nam	
170	Nguyễn Thanh My	Mầm 3	2018	Nữ	
171	Võ Hoàng Nam	Mầm 3	2018	Nam	
172	Trần Bảo Ngọc	Mầm 3	2018	Nữ	
173	Bùi Hoàng Thái Ngọc	Mầm 3	2018	Nữ	
174	Lê Khôi Nguyên	Mầm 3	2018	Nam	
175	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Mầm 3	2018	Nữ	
176	Nguyễn Bảo Ý Nhiên	Mầm 3	2018	Nữ	
177	Trần Hoàng Phúc	Mầm 3	2018	Nam	
178	Nguyễn Võ Hoàng Phúc	Mầm 3	2018	Nam	
179	Trịnh Hà Phương	Mầm 3	2018	Nữ	
180	Trịnh Minh Thắng	Mầm 3	2018	Nam	
181	Huỳnh Kiến Thiên	Mầm 3	2018	Nam	
182	Lê Ngọc Thủy Tiên	Mầm 3	2018	Nữ	
183	Nguyễn Đình Trung	Mầm 3	2018	Nam	
184	Nguyễn Minh Tú	Mầm 3	2018	Nam	
185	Trần Tuấn Tú	Mầm 3	2018	Nam	
186	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	Mầm 4	2018	Nữ	
187	Nguyễn Thiên Ngọc Điện	Mầm 4	2018	Nữ	
188	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	Mầm 4	2018	Nữ	
189	Nguyễn Thị Huệ	Mầm 4	2018	Nữ	
190	Lê Văn Hùng	Mầm 4	2018	Nam	
191	Nguyễn Anh Kha	Mầm 4	2018	Nam	
192	Lê Ngọc Khánh	Mầm 4	2018	Nữ	
193	Trương Ngọc Khánh	Mầm 4	2018	Nữ	
194	Nguyễn Anh Khoa	Mầm 4	2018	Nam	
195	Nguyễn Thanh Khoa	Mầm 4	2018	Nam	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
196	Trần Minh Khôi	Mầm 4	2018	Nam	
197	Trần An Khương	Mầm 4	2018	Nam	
198	Lê Mai Tuấn Kiệt	Mầm 4	2018	Nam	
199	Nguyễn Ngọc Linh Lan	Mầm 4	2018	Nữ	
200	Trần Thu Linh	Mầm 4	2018	Nữ	
201	Nguyễn Hoàng Long	Mầm 4	2018	Nam	
202	Nguyễn Minh Long	Mầm 4	2018	Nam	
203	Đoàn Ngọc Bảo My	Mầm 4	2018	Nữ	
204	Lê Hà Khánh My	Mầm 4	2018	Nữ	
205	Phạm Khánh Ngân	Mầm 4	2018	Nữ	
206	Nguyễn Hoàng Nhất	Mầm 4	2018	Nam	
207	Hà Yến Nhi	Mầm 4	2018	Nữ	
208	Trần Thị Như Quỳnh	Mầm 4	2018	Nữ	
209	Võ Ngọc Thảo	Mầm 4	2018	Nữ	
210	Nguyễn Ngọc Thu Thủy	Mầm 4	2018	Nữ	
211	Đinh Vũ Cát Tiên	Mầm 4	2018	Nữ	
212	Trần Nhã Uyên	Mầm 4	2018	Nữ	
213	Bùi Ngọc Tường Vy	Mầm 4	2018	Nữ	
214	Đinh Hạ Vy	Mầm 4	2018	Nữ	
215	Nguyễn Thanh Yến	Mầm 4	2018	Nữ	
216	Dương Gia Bảo	Chôi 1	2017	Nam	
217	Huỳnh Phan Thiên Bảo	Chôi 1	2017	Nam	
218	Huỳnh Thanh Bình	Chôi 1	2017	Nam	
219	Lê Thanh Bình	Chôi 1	2017	Nam	
220	Nguyễn Quốc Tuyết Chân	Chôi 1	2017	Nữ	
221	Lê Đức Duy	Chôi 1	2017	Nam	
222	Huỳnh Ngọc Linh Đan	Chôi 1	2017	Nữ	
223	Phạm Gia Hân	Chôi 1	2017	Nữ	
224	Nguyễn Hoàng Mai Hiền	Chôi 1	2017	Nữ	
225	Trần Minh Hiếu	Chôi 1	2017	Nam	
226	Cao Xuân Hoài	Chôi 1	2017	Nam	
227	Trần Gia Huy	Chôi 1	2017	Nam	
228	Nguyễn Quốc Khánh	Chôi 1	2017	Nam	
229	Tạ Duy Bảo Khánh	Chôi 1	2017	Nam	
230	Bùi Đăng Gia Khiêm	Chôi 1	2017	Nam	
231	Dư Minh Khôi	Chôi 1	2017	Nam	
232	Huỳnh Bảo Khôi	Chôi 1	2017	Nam	
233	Thái Đăng Khôi	Chôi 1	2017	Nam	
234	Tô Thái Kim	Chôi 1	2017	Nam	
235	Nguyễn Trần Bảo Minh	Chôi 1	2017	Nam	
236	Nguyễn Trần Hà My	Chôi 1	2017	Nữ	
237	Dương Đông Nghi	Chôi 1	2017	Nữ	
238	Đặng Đoàn Gia Nghi	Chôi 1	2017	Nữ	
239	Trang Công Tuệ Nhi	Chôi 1	2017	Nữ	
240	Lê Phạm Minh Phát	Chôi 1	2017	Nam	
241	Lâm Trạch Phúc	Chôi 1	2017	Nam	
242	Nguyễn Gia Phúc	Chôi 1	2017	Nam	
243	Trần Thanh Thịnh	Chôi 1	2017	Nam	
244	Võ Văn Gia Thịnh	Chôi 1	2017	Nam	
245	Cao Ngô Bảo Thy	Chôi 1	2017	Nữ	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
246	Bạch Khải Toàn	Chôi 1	2017	Nam	
247	Trần Ngọc Hương Trà	Chôi 1	2017	Nữ	
248	Phan Nguyễn Đăng Trình	Chôi 1	2017	Nam	
249	Dương Ngọc Nhã Uyên	Chôi 1	2017	Nữ	
250	Nguyễn Tôn Vy	Chôi 1	2017	Nữ	
251	Nguyễn Ngọc Khánh An	Chôi 2	2017	Nữ	
252	Nguyễn Khánh Chi	Chôi 2	2017	Nữ	
253	Phạm Hữu Anh Duy	Chôi 2	2017	Nam	
254	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	Chôi 2	2017	Nữ	
255	Lê Đại Gia Hân	Chôi 2	2017	Nữ	
256	Trần Thu Hoàn	Chôi 2	2017	Nữ	
257	Đào Mặc Bách Hợp	Chôi 2	2017	Nữ	
258	Nguyễn Trần Minh Huy	Chôi 2	2017	Nam	
259	Nguyễn Quốc Hưng	Chôi 2	2017	Nam	
260	Phạm Bảo Khánh	Chôi 2	2017	Nam	
261	Nguyễn Hữu Đăng Khôi	Chôi 2	2017	Nam	
262	Đỗ Vũ Thu Linh	Chôi 2	2017	Nữ	
263	Nguyễn Tấn Lộc	Chôi 2	2017	Nam	
264	Nguyễn Nhật Minh	Chôi 2	2017	Nam	
265	Mai Hồ Hoàng Nam	Chôi 2	2017	Nam	
266	Văn Thị Tuệ Nhi	Chôi 2	2017	Nữ	
267	Trương Hồng Đức Phú	Chôi 2	2017	Nam	
268	Trần Thiên Phú	Chôi 2	2017	Nam	
269	Nguyễn Bảo Phúc	Chôi 2	2017	Nam	
270	Võ Ngọc Hồng Phúc	Chôi 2	2017	Nữ	
271	Đỗ Vũ Thu Phương	Chôi 2	2017	Nữ	
272	Doãn Minh Quân	Chôi 2	2017	Nam	
273	Ngô Nguyễn Phú Quý	Chôi 2	2017	Nam	
274	Đặng Đỗ Ngọc Quyên	Chôi 2	2017	Nữ	
275	Nguyễn Uyên Quỳnh	Chôi 2	2017	Nữ	
276	Đỗ Trần Đức Tài	Chôi 2	2017	Nam	
277	Đỗ Đặng Thiên Tâm	Chôi 2	2017	Nam	
278	Bùi Ngọc Anh Thư	Chôi 2	2017	Nữ	
279	Nguyễn Ngọc Thanh Thư	Chôi 2	2017	Nữ	
280	Diệp Phúc Tiến	Chôi 2	2017	Nam	
281	Lý Thị Bảo Trâm	Chôi 2	2017	Nam	
282	Lại Lực Trùng	Chôi 2	2017	Nam	
283	Nguyễn Trần Xuân Trường	Chôi 2	2017	Nam	
284	Lê Ngọc Bảo Vy	Chôi 2	2017	Nữ	
285	Nguyễn Vũ Thiên An	Chôi 3	2017	Nữ	
286	Hà Hoàng Gia Anh	Chôi 3	2017	Nữ	
287	Đỗ Huỳnh Tuấn Anh	Chôi 3	2017	Nam	
288	Phạm Ngọc Kỳ Anh	Chôi 3	2017	Nữ	
289	Vũ Xuân Đăng	Chôi 3	2017	Nam	
290	Nguyễn Hồ Sơn Hà	Chôi 3	2017	Nam	
291	Lê Hoàng Thúy Hạnh	Chôi 3	2017	Nữ	
292	Ngô Chánh Hào	Chôi 3	2017	Nam	
293	Phạm Đức Hậu	Chôi 3	2017	Nam	
294	Lê Anh Hoàng	Chôi 3	2017	Nam	
295	Phạm Thế Hưng	Chôi 3	2017	Nam	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
296	Đặng Trung Kiên	Chôi 3	2017	Nam	
297	Trần Anh Kiệt	Chôi 3	2017	Nam	
298	Trần Tuấn Kiệt	Chôi 3	2017	Nam	
299	Nguyễn Nhã Kỳ	Chôi 3	2017	Nữ	
300	Ngô Phương Linh	Chôi 3	2017	Nữ	
301	Võ Dương Tấn Lộc	Chôi 3	2017	Nam	
302	Lương Tuệ Mẫn	Chôi 3	2017	Nữ	
303	Hoàng Lê Ngân	Chôi 3	2017	Nữ	
304	Phạm Hữu Anh Nghĩa	Chôi 3	2017	Nam	
305	Lê Trần Trọng Nghĩa	Chôi 3	2017	Nam	
306	Võ Lê Bảo Ngọc	Chôi 3	2017	Nữ	
307	Đào Chí Nhân	Chôi 3	2017	Nam	
308	Nguyễn Nhật Duy Nhân	Chôi 3	2017	Nam	
309	Phạm Lê An Nhiên	Chôi 3	2017	Nữ	
310	Nguyễn Duy Phong	Chôi 3	2017	Nam	
311	Nguyễn Như Phương	Chôi 3	2017	Nữ	
312	Phạm Ngọc Như Quỳnh	Chôi 3	2017	Nữ	
313	Lê Duy Thắng	Chôi 3	2017	Nam	
314	Dương Cao Đức Thiện	Chôi 3	2017	Nam	
315	Tiêu Năng Minh Trí	Chôi 3	2017	Nam	
316	Phan Minh Uy	Chôi 3	2017	Nam	
317	Trần Khánh Vy	Chôi 3	2017	Nữ	
318	Đỗ Ngọc Như Ý	Chôi 3	2017	Nữ	
319	Phạm Phúc An	Chôi 4	2017	Nam	
320	Nguyễn Đỗ Hoàng Anh	Chôi 4	2017	Nam	
321	Lê Minh Anh	Chôi 4	2017	Nam	
322	Hà Thủy Anh	Chôi 4	2017	Nữ	
323	Vũ Xuân Anh	Chôi 4	2017	Nữ	
324	Trần Hoàng Thiên Ân	Chôi 4	2017	Nam	
325	Vũ Ngọc Khánh Chi	Chôi 4	2017	Nữ	
326	Trần Băng Di	Chôi 4	2017	Nữ	
327	Nguyễn Ngọc Hồng Diễm	Chôi 4	2017	Nữ	
328	Hồ Trung Dũng	Chôi 4	2017	Nam	
329	Nguyễn Mai Ánh Dương	Chôi 4	2017	Nữ	
330	Trần Nguyễn Ánh Dương	Chôi 4	2017	Nữ	
331	Trần Nguyễn Thùy Dương	Chôi 4	2017	Nữ	
332	Trương Hữu Hào	Chôi 4	2017	Nam	
333	Lê Diệp Hân	Chôi 4	2017	Nữ	
334	Hà Gia Hân	Chôi 4	2017	Nữ	
335	Hứa Gia Huy	Chôi 4	2017	Nam	
336	Nguyễn Trần Anh Huy	Chôi 4	2017	Nam	
337	Nguyễn Minh Khang	Chôi 4	2017	Nam	
338	Nhuyễn Như Hoàng Khang	Chôi 4	2017	Nam	
339	Đinh Tuấn Khang	Chôi 4	2017	Nam	
340	Phạm Ngọc Minh Kiên	Chôi 4	2017	Nam	
341	Nguyễn Hoàng Long	Chôi 4	2017	Nam	
342	Nguyễn Quang Trường Lộc	Chôi 4	2017	Nam	
343	Lạc Kim Ngân	Chôi 4	2017	Nữ	
344	Mai Quỳnh Bảo Ngọc	Chôi 4	2017	Nữ	
345	Hoàng Việt Thiện Nhân	Chôi 4	2017	Nam	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
346	Vũ Hoàng Phúc	Chôi 4	2017	Nam	
347	Lê Minh Quân	Chôi 4	2017	Nam	
348	Lê Minh Thiện	Chôi 4	2017	Nam	
349	Hồ Ngọc Anh Thư	Chôi 4	2017	Nữ	
350	Phạm Thị Ngọc Trâm	Chôi 4	2017	Nữ	
351	Mai Thị Thanh Trúc	Chôi 4	2017	Nữ	
352	Trần Võ Quỳnh Chi	Chôi 5	2017	Nữ	
353	Huỳnh Ngọc Linh Đan	Chôi 5	2017	Nữ	
354	Nguyễn Thiên Ngọc Điền	Chôi 5	2017	Nam	
355	Lê Minh Thiện Hải	Chôi 5	2017	Nam	
356	Vòng Tạ Ngọc Hoa	Chôi 5	2017	Nữ	
357	Lương Minh Huy	Chôi 5	2017	Nam	
358	Nguyễn Phú Hưng	Chôi 5	2017	Nam	
359	Nguyễn Dương Lan Hương	Chôi 5	2017	Nữ	
360	Dương Diễm Kiều Khanh	Chôi 5	2017	Nữ	
361	Nguyễn Quốc Khánh	Chôi 5	2017	Nam	
362	Lý Minh Mẫn	Chôi 5	2017	Nam	
363	Nguyễn Quang Minh	Chôi 5	2017	Nam	
364	Cao Nhật Nam	Chôi 5	2017	Nam	
365	Nguyễn Nhựt Duy Nhân	Chôi 5	2017	Nam	
366	Nguyễn Tấn Nhân	Chôi 5	2017	Nam	
367	Vũ Minh Nhật	Chôi 5	2017	Nam	
368	Nguyễn Tiến Phát	Chôi 5	2017	Nam	
369	Lê Gia Phúc	Chôi 5	2017	Nam	
370	Nguyễn Minh Phúc	Chôi 5	2017	Nam	
371	Nguyễn Duy Minh Tân	Chôi 5	2017	Nam	
372	Lại Nguyễn Hữu Thành	Chôi 5	2017	Nam	
373	Thái Hữu Thịnh	Chôi 5	2017	Nam	
374	Nguyễn Khánh Thy	Chôi 5	2017	Nữ	
375	Lê Võ Quỳnh Trang	Chôi 5	2017	Nữ	
376	Huỳnh Ngọc Bảo Trân	Chôi 5	2017	Nữ	
377	Nguyễn Thanh Tú	Chôi 5	2017	Nam	
378	Huỳnh Tuấn Tú	Chôi 5	2017	Nam	
379	Giàng Phú Tường	Chôi 5	2017	Nam	
380	Trần Hoàng Khánh Vy	Chôi 5	2017	Nữ	
381	Lữ Ngọc Thảo Vy	Chôi 5	2017	Nữ	
382	Phạm Võ Thảo Vy	Chôi 5	2017	Nữ	
383	Phan Thị Như Ý	Chôi 5	2017	Nữ	
384	Nguyễn Lê Hồng Ân	Lá 1	2016	Nữ	
385	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Lá 1	2016	Nam	
386	Trần Xuân Hoàng Duy	Lá 1	2016	Nam	
387	Đinh Đặng Duy Khang	Lá 1	2016	Nam	
388	Trần Minh Khang	Lá 1	2016	Nam	
389	Nguyễn Nhật Đăng Khôi	Lá 1	2016	Nam	
390	Vũ Hoàng Quỳnh Lam	Lá 1	2016	Nữ	
391	Thái Phan Bảo Ngọc	Lá 1	2016	Nữ	
392	Vương Vi Hoàng Nhân	Lá 1	2016	Nam	
393	Nguyễn Lê Thiên Phúc	Lá 1	2016	Nam	
394	Nguyễn Trần Thu Thảo	Lá 1	2016	Nữ	
395	Mai Ngọc Thanh Trúc	Lá 1	2016	Nữ	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
396	Trần Tường Vy	Lá 1	2016	Nữ	
397	Đinh Hoàng Thiên Đăng	Lá 1	2016	Nam	
398	Nguyễn Quang Đức	Lá 1	2016	Nam	
399	Nguyễn Thế Hiền	Lá 1	2016	Nam	
400	Phạm Nguyên Khải	Lá 1	2016	Nam	
401	Huỳnh Duy Khang	Lá 1	2016	Nam	
402	Võ Minh Khang	Lá 1	2016	Nam	
403	Phạm Gia Khiêm	Lá 1	2016	Nam	
404	Phạm Khánh Linh	Lá 1	2016	Nữ	
405	Lý Huyền Mai	Lá 1	2016	Nữ	
406	Bùi Phạm Hiếu Nghĩa	Lá 1	2016	Nam	
407	Lương Bảo Ngọc	Lá 1	2016	Nữ	
408	Trần Thiện Nhân	Lá 1	2016	Nam	
409	Nguyễn Quỳnh Nhi	Lá 1	2016	Nữ	
410	Lê Chí Thiên Phú	Lá 1	2016	Nam	
411	Nguyễn Đại Quang	Lá 1	2016	Nam	
412	Nguyễn Lê Thục Quyên	Lá 1	2016	Nữ	
413	Lê Nguyễn Trúc Quỳnh	Lá 1	2016	Nữ	
414	Nguyễn Trường Thịnh	Lá 1	2016	Nam	
415	Nguyễn Quang Triết	Lá 1	2016	Nam	
416	Nguyễn Minh Trung	Lá 1	2016	Nam	
417	Phạm Nguyễn Lan Vy	Lá 1	2016	Nữ	
418	Nguyễn Ngọc Khánh Yên	Lá 1	2016	Nữ	
419	Nguyễn Thị Thúy An	Lá 2	2016	Nữ	
420	Cao Ngọc Phương Anh	Lá 2	2016	Nữ	
421	Phan Nguyễn Minh Anh	Lá 2	2016	Nữ	
422	Trần Gia Bảo	Lá 2	2016	Nam	
423	Lê Bảo Châu	Lá 2	2016	Nữ	
424	Huỳnh Hải Đăng	Lá 2	2016	Nam	
425	Nguyễn Trí Đức	Lá 2	2016	Nam	
426	Lý Hiếu Hân	Lá 2	2016	Nữ	
427	Nguyễn Minh Hiếu	Lá 2	2016	Nam	
428	Đặng Ngân Khánh	Lá 2	2016	Nữ	
429	Ngô Thị Gia Mỹ	Lá 2	2016	Nữ	
430	Lê Bảo Ngọc	Lá 2	2016	Nữ	
431	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	Lá 2	2016	Nữ	
432	Hồ Nguyễn Uyên Nhi	Lá 2	2016	Nữ	
433	Lưu Tuyết Nhi	Lá 2	2016	Nữ	
434	Huỳnh Như	Lá 2	2016	Nữ	
435	Trần Thanh Thảo Như	Lá 2	2016	Nữ	
436	Trần Lê Tấn Phát	Lá 2	2016	Nam	
437	Võ Thành Phát	Lá 2	2016	Nam	
438	Hà Xuân Phúc	Lá 2	2016	Nam	
439	Lê Trọng Phúc	Lá 2	2016	Nam	
440	Nguyễn Hồng Nhã Phương	Lá 2	2016	Nữ	
441	Tô Phạm Bảo Quyên	Lá 2	2016	Nữ	
442	Trần Bảo Sơn	Lá 2	2016	Nam	
443	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Lá 2	2016	Nữ	
444	Phạm Hồng Thanh	Lá 2	2016	Nữ	
445	Nguyễn Phúc Thịnh	Lá 2	2016	Nam	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
446	Nguyễn Chí Thuận	Lá 2	2016	Nam	
447	Hồ Lê Thanh Trà	Lá 2	2016	Nữ	
448	Huỳnh Tấn Triệu	Lá 2	2016	Nam	
449	Huỳnh Tuấn	Lá 2	2016	Nam	
450	Trần Minh Tuấn	Lá 2	2016	Nam	
451	Nguyễn Lê Cát Tường	Lá 2	2016	Nữ	
452	Mai Hoàng Nhã Uyên	Lá 2	2016	Nữ	
453	Phạm Hoàng Bảo Vy	Lá 2	2016	Nam	
454	Trần Nguyễn Khánh Vy	Lá 2	2016	Nữ	
455	Nguyễn Thành Ý	Lá 2	2016	Nữ	
456	Nguyễn Hồ Bảo An	Lá 3	2016	Nam	
457	Lê Bảo Anh	Lá 3	2016	Nữ	
458	Võ Hoàng Anh	Lá 3	2016	Nam	
459	Nguyễn Huỳnh Phương Anh	Lá 3	2016	Nữ	
460	Đỗ Ngọc Như Anh	Lá 3	2016	Nữ	
461	Đinh Vũ Minh Anh	Lá 3	2016	Nữ	
462	Lê Diệp Quốc Bảo	Lá 3	2016	Nam	
463	Hoàng Thiên Bảo	Lá 3	2016	Nam	
464	Trần Hoàng Ngọc Bích	Lá 3	2016	Nữ	
465	Nguyễn Thị Bảo Châu	Lá 3	2016	Nữ	
466	Mai Anh Đào	Lá 3	2016	Nữ	
467	Trần Hoàng Hải	Lá 3	2016	Nam	
468	Trần Tuấn Hưng	Lá 3	2016	Nam	
469	Lê Hoài Khánh	Lá 3	2016	Nữ	
470	Lê Quang Khánh	Lá 3	2016	Nam	
471	Nguyễn Lê Minh Khôi	Lá 3	2016	Nam	
472	Nguyễn Anh Kiệt	Lá 3	2016	Nam	
473	Đường Ngọc Thiên Kim	Lá 3	2016	Nữ	
474	Nguyễn Ngọc Khánh Lam	Lá 3	2016	Nữ	
475	Lê Tấn Lộc	Lá 3	2016	Nam	
476	Huỳnh Nhật Minh	Lá 3	2016	Nam	
477	Lê Quang Bình Minh	Lá 3	2016	Nam	
478	Trần Tuệ My	Lá 3	2016	Nữ	
479	Nguyễn Gia Nghi	Lá 3	2016	Nữ	
480	Bùi Ngọc Bảo Nghi	Lá 3	2016	Nữ	
481	Nguyễn Bảo Ngọc	Lá 3	2016	Nữ	
482	Nguyễn Lê Khả Như	Lá 3	2016	Nữ	
483	Đoàn Phú	Lá 3	2016	Nam	
484	Dương Gia Phúc	Lá 3	2016	Nam	
485	Vũ Hoàng Thiên Phúc	Lá 3	2016	Nam	
486	Phạm Phú Quý	Lá 3	2016	Nam	
487	Nguyễn Đoàn Thanh Tâm	Lá 3	2016	Nữ	
488	Lê Ngọc Anh Thư	Lá 3	2016	Nữ	
489	Nguyễn Trọng Tình	Lá 3	2016	Nam	
490	Huỳnh Trọng Tính	Lá 3	2016	Nam	
491	Nguyễn Khánh Toàn	Lá 3	2016	Nam	
492	Trần Ngọc Bảo Trân	Lá 3	2016	Nữ	
493	Nguyễn Thanh Trúc	Lá 3	2016	Nữ	
494	Nguyễn Ngọc Triệu Vy	Lá 3	2016	Nữ	
495	Thái Hoàng Vĩnh An	Lá 4	2016	Nam	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
496	Đào Ngọc Tuệ Anh	Lá 4	2016	Nữ	
497	Lê Hoài Anh	Lá 4	2016	Nữ	
498	Lê Nguyễn Thùy Anh	Lá 4	2016	Nữ	
499	Nguyễn Hà Mai Anh	Lá 4	2016	Nữ	
500	Nguyễn Võ Kim Anh	Lá 4	2016	Nữ	
501	Nguyễn Thiên Ân	Lá 4	2016	Nam	
502	Phạm Gia Bảo	Lá 4	2016	Nam	
503	Nguyễn Phạm Thanh Chí	Lá 4	2016	Nam	
504	Lưu Tiến Cường	Lá 4	2016	Nam	
505	Võ Ngọc Hiền	Lá 4	2016	Nam	
506	Kiều Duy Khang	Lá 4	2016	Nam	
507	Trần Lê Hoàng Khang	Lá 4	2016	Nam	
508	Nguyễn Tùng Lâm	Lá 4	2016	Nam	
509	Trần Văn Lâm	Lá 4	2016	Nam	
510	Phạm Nguyễn Hoàng Long	Lá 4	2016	Nam	
511	Đào Thị Thúy Lộc	Lá 4	2016	Nữ	
512	Trương Ngô Tuấn Minh	Lá 4	2016	Nam	
513	Trần Khánh My	Lá 4	2016	Nữ	
514	Diệp Tuyết Nghi	Lá 4	2016	Nữ	
515	Nguyễn Hoàng Gia Phát	Lá 4	2016	Nam	
516	Trần Lê Tấn Phát	Lá 4	2016	Nam	
517	Nguyễn Thị Kim Phương	Lá 4	2016	Nữ	
518	Lê Minh Quân	Lá 4	2016	Nam	
519	Võ Minh Quân	Lá 4	2016	Nam	
520	Nguyễn Trần Tú Quyên	Lá 4	2016	Nữ	
521	Lê Thanh Thuận	Lá 4	2016	Nam	
522	Phạm Minh Thư	Lá 4	2016	Nữ	
523	Nguyễn Thảo Tiên	Lá 4	2016	Nữ	
524	Nguyễn Vũ Sơn Trà	Lá 4	2016	Nữ	
525	Nguyễn Thị Thùy Trang	Lá 4	2016	Nữ	
526	Nguyễn Ngọc Hữu Trí	Lá 4	2016	Nam	
527	Nguyễn Ngọc Trinh	Lá 4	2016	Nữ	
528	Nguyễn Phú Trọng	Lá 4	2019	Nam	
529	Nguyễn Trần Bảo Vi	Lá 4	2016	Nữ	
530	Hồ Thị Bảo Vy	Lá 4	2016	Nữ	
531	Lê Bảo An	Lá 5	2016	Nam	
532	Phan Hoàng Bảo An	Lá 5	2016	Nữ	
533	Lê Thanh Bình	Lá 5	2016	Nam	
534	Trần Ngọc Diệp	Lá 5	2016	Nữ	
535	Nguyễn Hương Dịu	Lá 5	2016	Nữ	
536	Hoàng Lê Ngọc Hà	Lá 5	2016	Nữ	
537	Nguyễn Quang Hào	Lá 5	2016	Nam	
538	Nguyễn Gia Hân	Lá 5	2016	Nữ	
539	Châu Võ Minh Khang	Lá 5	2016	Nam	
540	Lê Tường Gia Khang	Lá 5	2016	Nam	
541	Phạm Nguyên Khang	Lá 5	2016	Nam	
542	Hoàng Võ Ngọc Khuê	Lá 5	2016	Nữ	
543	Trần Khánh Lâm	Lá 5	2016	Nam	
544	Đông Thị Mai Linh	Lá 5	2016	Nữ	
545	Nguyễn Hồng Mi	Lá 5	2016	Nữ	

STT	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
546	Hồ Nguyễn Phúc Minh	Lá 5	2016	Nam	
547	Ngô Hoàng Nam	Lá 5	2016	Nam	
548	Đỗ Minh Nhật	Lá 5	2016	Nam	
549	Phạm Ngọc Nhi Oanh	Lá 5	2016	Nữ	
550	Nguyễn Tuấn Phát	Lá 5	2016	Nam	
551	Nguyễn Đăng Quang	Lá 5	2016	Nam	
552	Nguyễn Phương Quỳnh	Lá 5	2016	Nữ	
553	Ôn Lê Ngọc Thùy	Lá 5	2016	Nữ	
554	Nguyễn Thị Hồng Thủy	Lá 5	2016	Nữ	
555	Trần Thị Thúy	Lá 5	2016	Nữ	
556	Hồ Ngọc Anh Thư	Lá 5	2016	Nữ	
557	Vũ Minh Tiến	Lá 5	2016	Nam	
558	Bùi Mỹ Trang	Lá 5	2016	Nữ	
559	Nguyễn Minh Trí	Lá 5	2016	Nam	
560	Lê Hoàng Ngọc Trinh	Lá 5	2016	Nữ	
561	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	Lá 5	2016	Nữ	
562	Nguyễn Cát Tường	Lá 5	2016	Nữ	
563	Trần Nhã Uyên	Lá 5	2016	Nữ	
564	Danh Đỗ Ngọc Vy	Lá 5	2016	Nữ	
565	Đỗ Huỳnh Khả Vy	Lá 5	2016	Nữ	
566	Đỗ Huỳnh Tường Vy	Lá 5	2016	Nữ	

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Diễm